**NỘI DUNG KIẾN THỨC TUẦN 12**

**TIẾT 45 - 46**

**BÀI 4: NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI**

**Văn bản 1: BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN**

**(Tô Hoài)**

**PHẦN 1:**

* Học sinh đọc văn bản trong SGK trang 83-89.

**PHẦN 2: Học sinh ghi bài vào vở Bài học:**

**Tiết 45+46:**

**BÀI 4: NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI**

**Văn bản 1: BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN**

**(Tô Hoài)**

1. **Giới thiệu tri thức Ngữ văn**
2. **Đọc hiểu văn bản**
3. **Trải nghiệm**

* Tác giả: Tô Hoài
* Xuất xứ: Trích từ chương I trong Dế Mèn phiêu lưu kí.
* Thể loại: Truyện đồng thoại.
* Ngôi kể: Ngôi thứ 1.
* Phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả, biểu cảm.
* Tóm tắt:
* Bố cục: 2 phần.

1. **Suy ngẫm, phản hồi.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Dế Mèn** | ***Ngoại hình*** | ***Hành động*** | ***Quan hệ với mọi người*** | ***Thái độ và lời nói với Dế Choắt*** | ***Tính cách*** | ***Bài học đường đời đầu tiên*** |
| **Chi tiết** | -Càng: mẫm bóng.  -Vuốt: cứng và nhọn.  -Cánh: dài.  …. | -Co cẳng, đạp phanh phách.  -Vuốt râu trịnh trọng, khoan thai.  - Đi đứng oai vệ.  … | -Cà khịa, to tiếng.  - Quát chị Cào Cào.  - Ghẹo anh Gọng Vó. | -Xưng hô với Dế Choắt:  “ta – chú mày”.  - Từ chối lời đề nghị giúp đỡ của Dế Choắt. | Tự đánh giá về bản thân. | - Trêu chị Cốc.  - Chui tọt vào hang, nằm im thít.  - Gây ra cái chết cho Dế Choắt. |
| **Ý nghĩa** | Cường tráng, khỏe khoắn, đẹp đẽ. | Tự tin, đầy sức sống. | Bắt nạt kẻ yếu. | Ngạo mạn, không quan tâm, giúp đỡ bạn bè. | Kiêu ngạo, hung hăng, hiếu thắng, xem thường mọi người xung quanh. | - Ân hận, hối lỗi.  - Rút ra bài học đường đời đầu tiên. |

1. **Tổng kết**

* Nghệ thuật:
* Nội dung:

1. **Luyện tập**

Từ trải nghiệm và bài học của Dế Mèn, em hiểu thêm điều gì về lỗi lầm của những người ở tuổi mới lớn và thái độ cần có trước những lỗi lầm có thể mắc phải trong cuộc sống.

**PHẦN 3:** Học sinh hoàn tất phần luyện tập vào tập bài soạn.

**TIẾT 47 - 48**

**Văn bản 2: GIỌT SƯƠNG ĐÊM**

**(Tô Hoài)**

**PHẦN 1:**

* Học sinh đọc văn bản trong SGK trang 90-93.

**PHẦN 2: Học sinh ghi bài vào vở Bài học:**

**Tiết 45+46:**

**Văn bản 2: GIỌT SƯƠNG ĐÊM**

**(Tô Hoài)**

**(Hướng dẫn học sinh tự so sánh, kết nối)**